TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166/2019/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th; ĐKHKTT: Tổ 4, phường Trần Thành N, quận K, thành phố H; Nơi ở: Thôn Tiên Đôi N, xã Đoàn L, huyện T, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Lê Văn M; ĐKHKTT: Tổ 4, phường Trần Thành N, quận K, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn M thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn M có 02 con chung là Lê Quỳnh Nh, sinh ngày 11/8/2006 và Lê Quỳnh H, sinh ngày 14/3/2014. Giao cho chị Nguyễn Thị Th được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là Lê Quỳnh Nh và Lê Quỳnh H đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn M mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, cộng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Th, chị Th nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị Th đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0007362 ngày 09/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hg. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Th 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường Trần Thành N, quận K, thành phố H; (KH 13/10/2005)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương